



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NOVA

Mã số: NVLG-EC-REG02

**QUY CHẾ
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: 23/11/2016

Trang: 1/25

**QUY CHẾ
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA	Mã số: NVLG-EC-REG02
	QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 01
		Hiệu lực: .../11/2016
		Trang: 2/25

MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo tuân thủ theo chuẩn mực Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với Công ty niêm yết được quy định trong:
 - ✓ Thông tư 155/2015/TT-BTC về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được ban hành ngày 06/10/2015;
 - ✓ Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Tất cả các Thành viên Hội đồng Quản trị; Thành viên Ban Kiểm soát; Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, các chức danh Quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, cá nhân giữ chức danh Quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty; Giám đốc Tài chính, Giám đốc Kế toán, Kế toán trưởng; Người đại diện theo pháp luật, Người được ủy quyền công bố thông tin (sau đây gọi chung là "Người nội bộ").
- Cổ đông lớn sở hữu từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết của Công ty (sau đây gọi là "Cổ đông lớn").
- Người có liên quan của Cổ đông nội bộ, Cổ đông lớn được quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 (sau đây gọi là "Người có liên quan").

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 của Quốc hội khóa XI ngày 29/06/2006.
- Luật số 62/2010/QH12 của Quốc hội khóa XII Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010.
- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
- Thông tư 162/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu.
- Thông tư 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán ngày 06/10/2015.
- Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

IV. CHỮ VIẾT TẮT

- UBCKNN: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- VN: Việt Nam
- VDL: Vốn điều lệ
- VCSH: Vốn chủ sở hữu
- TV: Thành viên
- TTLCKK: Trung tâm lưu ký Chứng Khoán
- TTĐC: Thông tin đại chúng
- TTCK: Thị trường chứng khoán
- TNDN: Thu nhập doanh nghiệp
- TLSHNN: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài
- SGDKK: Sở Giao dịch chứng khoán

 NOVA LAND <small>CHỈ CUỘC SỐNG BÙNG BANG</small>	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NOVA	Mã số: NVLG-EC-REG02
	QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN	Lần ban hành: 01
		Hiệu lực: .../11/2016
		Trang: 3/25

- QĐ:	Quyết định
- NQ:	Nghị quyết
- NH:	Ngân hàng
- KTT:	Kế toán trưởng
- LNST:	Lợi nhuận sau thuế
- HOSE:	SGDCK TP HCM
- HĐQT:	Hội đồng Quản trị
- GĐTC:	Giám đốc Tài chính
- ESOP:	Cổ phiếu ưu đãi cho cán bộ nhân viên
- ĐHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
- DN:	Doanh nghiệp
- CT:	Công ty
- Giấy CNĐKDN:	Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- CK:	Chứng khoán
- CD:	Cổ đông
- CĐNB:	Cổ đông nội bộ
- CĐHH:	Cổ đông hiện hữu
- CBTT:	Công bố thông tin
- BTGD:	Ban Tổng Giám đốc
- BKS:	Ban Kiểm soát
- BCTN:	Báo cáo thường niên
- BCTC:	Báo cáo tài chính
- BC KQHĐKD:	Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh
- BCB:	Bản cáo bạch
- BBH:	Biên bản họp

V. NỘI DUNG

1. Quy định chung

- Nguyên tắc CBTT là đầy đủ, chính xác và không trái pháp luật.
- Nếu CBTT liên quan đến thông tin cá nhân như tên họ đầy đủ, số CMND, thẻ căn cước, hộ chiếu, địa chỉ, hộ khẩu... thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của đối tượng đó, trừ việc CBTT cảnh báo mà trước đó đã có căn cứ pháp luật đối tượng đó vi phạm ảnh hưởng đến Công ty.
- Người CBTT chính thức là Người đại diện theo pháp luật của CT hoặc là người được CT ủy quyền việc thực hiện CBTT ("*Người CBTT*").
- Người đại diện theo pháp luật của CT phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác và kịp thời về thông tin do người CBTT công bố.
- Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, CT phải công bố nội dung thay đổi và lý do thay đổi so với thông tin đã công bố trước đó.
- CT phải đăng ký, đăng ký lại Người đại diện theo pháp luật hoặc Người CBTT theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 155/2015/TT-BTC cùng với Bản cung cấp thông tin của Người đại diện theo pháp luật hoặc Người CBTT theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư 155/2015/TT-BTC cho UBCKNN và SGDCK tối thiểu hai mươi bốn (24) giờ trước khi việc ủy quyền có hiệu lực.

QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

2. Phòng Thị trường Vốn và Quan hệ Đầu tư (CMIR)

- Phòng CMIR có trách nhiệm:
 - ✓ Tổng hợp tất cả các thông tin công bố từ các bộ phận có liên quan;
 - ✓ Kiểm tra nội dung thông tin;
 - ✓ Đối chiếu với các quy định về CBTT;
 - ✓ Soạn thảo văn bản CBTT theo quy định của pháp luật;
 - ✓ Trình Người đại diện theo pháp luật của CT xem xét, phê duyệt nội dung CBTT;
 - ✓ Trình Người CBTT ký trước khi thực hiện công bố theo quy định.

3. Sơ đồ quy chế công bố thông tin

- Xem Phụ lục 1 đính kèm

4. Quy trình công bố thông tin

Bước 1. Gửi thông tin

- ✓ Khi phát sinh các thông tin phải công bố theo quy định, các bộ phận liên quan thuộc CT phải ngay lập tức lập BC và gửi đến Phòng CMIR theo thời gian quy định cho từng loại thông tin cần phải công bố (Tham khảo Phụ lục 2);
- ✓ Các bộ phận có liên quan phải thực hiện đảm bảo đúng các quy định hiện hành về thời gian nộp BC cho UBCKNN, HOSE, TTLKCK và CBTT trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung, thời gian cung cấp và CBTT của CT.

Bước 2. Xử lý thông tin

Khi nhận được thông tin do các bộ phận có liên quan cung cấp, Phòng CMIR thực hiện theo trình tự:

- ✓ Kiểm tra nội dung thông tin;
- ✓ Đối chiếu với các quy định về CBTT;
- ✓ Soạn thảo văn bản CBTT theo quy định của pháp luật.

Bước 3. Trình Ban Lãnh đạo phê duyệt

- ✓ Phòng CMIR trình Người đại diện theo pháp luật của CT xem xét, phê duyệt nội dung CBTT. Trong trường hợp Người đại diện theo pháp luật vắng mặt, Phòng CMIR trình Thành viên được Người đại diện pháp luật của CT ủy quyền;
- ✓ Sau khi nội dung thông tin đã được phê duyệt, Phòng CMIR trình Người CBTT ký trước khi thực hiện công bố theo quy định.

Bước 4. Báo cáo và Công bố

- ✓ Sau khi Người CBTT ký phê duyệt, Phòng CMIR thay mặt Người CBTT gửi văn bản CBTT đến UBCKNN, HOSE, TTLKCK, phương tiện thông tin đại chúng theo đúng yêu cầu về nội dung và thời gian đối với từng loại CBTT định kỳ, bất thường và theo yêu cầu;
- ✓ Các bộ phận liên quan đã cung cấp thông tin có trách nhiệm kiểm tra ngay và thông báo cho Phòng CMIR hoặc Người CBTT nếu phát hiện thông tin đã công bố không chính xác để kịp thời điều chỉnh.

(Lưu ý: Các thông tin trên phải được gửi cho UBCKNN, HOSE, TTLKCK trước khi CBTT trên các phương tiện thông tin đại chúng).

Bước 5. Bảo quản và lưu trữ thông tin

Thông tin sau khi đã thực hiện BC và công bố sẽ được lưu trữ tại CT theo quy định của pháp luật để phục vụ tham khảo, tra cứu và đối chiếu khi cần thiết của các nhà đầu tư (Tham khảo Phụ lục 02).

5. Hình thức và phương tiện cung cấp thông tin công bố

- Tất cả các thông tin cung cấp phục vụ cho việc công bố đều được thực hiện bằng văn bản giấy và/hoặc văn bản điện tử theo yêu cầu của UBCKNN và/hoặc HOSE và/hoặc TTLKCK.
- Việc CBTT còn thực hiện qua phần mềm CBTT theo quy định của UBCKNN và/hoặc HOSE tại từng thời kỳ. Các cá nhân/bộ phận được phân công thực hiện CBTT thông qua phần mềm CBTT phải đảm bảo nguyên tắc:
 - ✓ Chịu trách nhiệm bảo mật thông tin đăng ký bao gồm: tên truy cập và mật khẩu để CBTT đến UBCKNN và/hoặc HOSE;

**QUY CHẾ
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

✓ Thực hiện CBTT theo đúng hướng dẫn của UBCKNN và/hoặc HOSE.

- Địa chỉ email đăng ký nhận và gửi CBTT: ir@novaland.com.vn

6. Phương tiện công bố thông tin

- Website của CT;
- Hệ thống CBTT của UBCKNN;
- Website của HOSE;
- Website của TTLKCK;
- Các phương tiện TTĐC khác theo quy định pháp luật (báo in, báo điện tử...).

7. Cung cấp thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng

- Các thông tin được cung cấp cho các phương tiện TTĐC dưới các hình thức như: trả lời phỏng vấn, bài viết, thông tin bằng các hình thức khác... liên quan đến nội dung CBTT của CT cần phải có sự thống nhất ý kiến trước với Người đại diện theo pháp luật của CT hoặc Người CBTT.
- Nếu chưa có ý kiến đồng ý của Người đại diện theo pháp luật của CT hoặc Người CBTT, thì thông tin đó không được xem là thông tin chính thức và chưa thể cung cấp cho các phương tiện TTĐC.

8. Tạm hoãn công bố thông tin

- CT được tạm hoãn CBTT trong trường hợp vì những lý do bất khả kháng (thiên tai, hỏa hoạn...).
- CT phải báo cáo UBCKNN, HOSE về việc tạm hoãn CBTT ngay khi xảy ra sự kiện, trong đó nêu rõ lý do của việc tạm hoãn CBTT, đồng thời công bố về việc tạm hoãn CBTT.
- Ngay sau khi đã khắc phục được tình trạng bất khả kháng, đối tượng CBTT có trách nhiệm công bố đầy đủ các thông tin mà trước đó chưa công bố theo quy định pháp luật.

9. Trách nhiệm của Người công bố thông tin

- Người CBTT là đầu mối thu thập thông tin và thực hiện nghĩa vụ CBTT của Công ty theo quy định tại Quy chế này.
- Người CBTT có chức năng và nhiệm vụ như sau:
 - ✓ Trung thực, trách nhiệm, cẩn trọng, miễn cán, có kiến thức về kế toán, tài chính và có kỹ năng nhất định về tin học;
 - ✓ Công khai tên, số điện thoại làm việc để các CĐ có thể dễ dàng liên hệ.

10. Trách nhiệm cung cấp thông tin của các Thành phần liên quan

- Người CBTT trong phạm vi chức năng của mình, định kỳ đôn đốc các Thành phần liên quan cung cấp thông tin theo nội dung Quy chế này.
- Trưởng các Phòng Ban có liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác, kịp thời của các thông tin cung cấp cho Người CBTT.
- Việc CBTT liên quan đến HĐQT/BTGD thì Thư ký HĐQT/BTGD chịu trách nhiệm theo dõi nghĩa vụ CBTT cung cấp cho Người CBTT.

11. Xử lý vi phạm về công bố thông tin

- CT có hành vi vi phạm quy định pháp luật về CBTT thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định pháp luật.

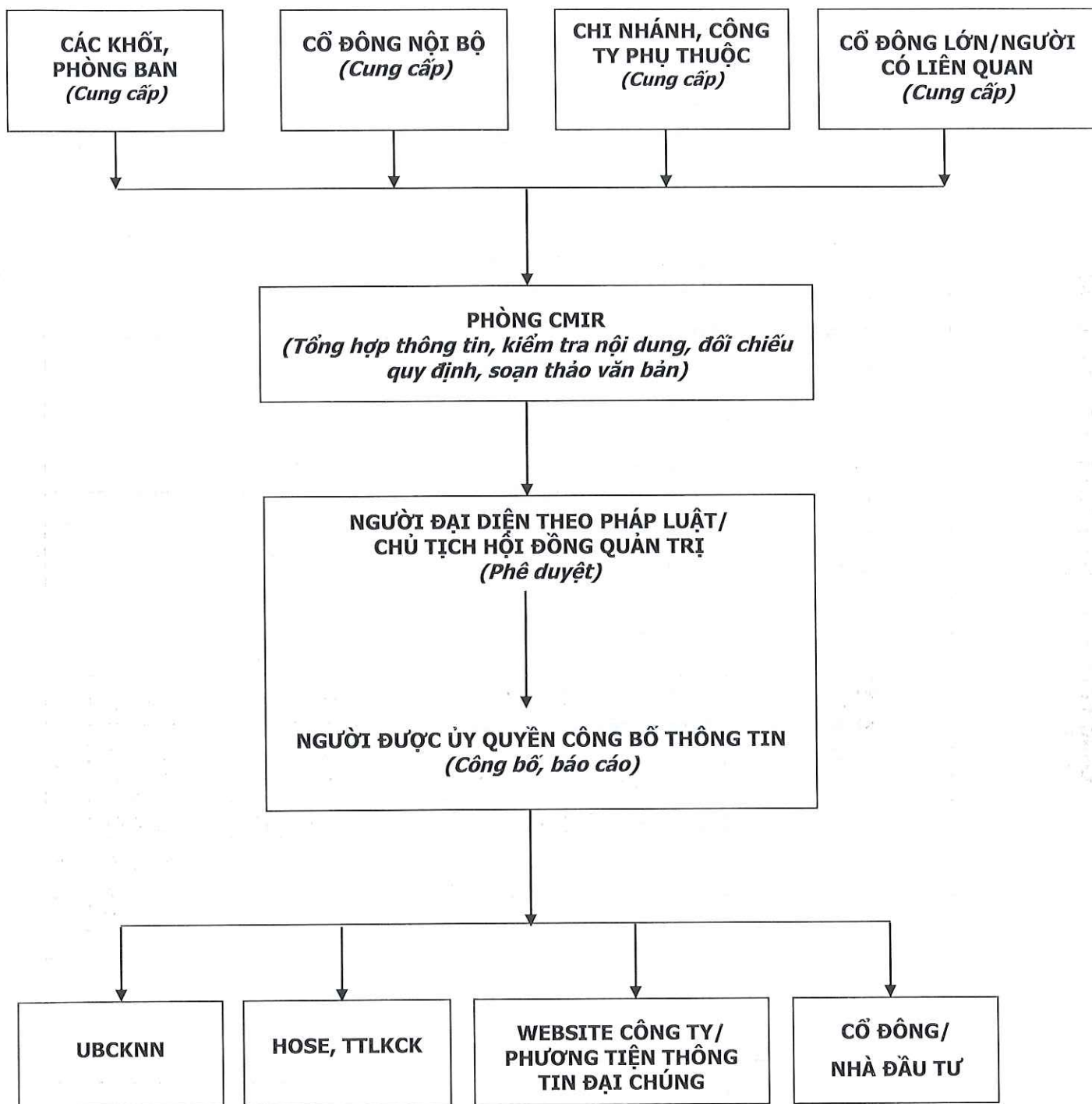
12. Ngôn ngữ công bố thông tin

- Việc CBTT được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh.
- Việc CBTT bằng tiếng Anh được thực hiện đồng thời trên cổng thông tin điện tử của HOSE và trên trang thông tin điện tử của CT.
- Trong trường hợp có sự khác biệt giữa nội dung tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA	Mã số: NVLG-EC-REG02
	QUY CHẾ	
	CÔNG BỐ THÔNG TIN	
		Lần ban hành: 01
		Hiệu lực: .../11/2016
		Trang: 6/25

PHỤ LỤC 1

**SƠ ĐỒ QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA**



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA



Mã số: NVLG-EC-REG02
 Lần ban hành: 01
 Hiệu lực: .../11/2016
 Trang: 1/25

**QUY CHẾ
 CÔNG BỐ THÔNG TIN**

PHỤ LỤC 2

**CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA
 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
 (Tài liệu lưu hành nội bộ)**

1. Công bố thông tin định kỳ

Stt	Nội dung	Hình thức	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Nội dung chi tiết
1	BCTC quý	Văn bản Dữ liệu điện tử	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày kết thúc Quý - Nếu CT không thể hoàn thành việc công bố trong thời hạn, CT có yêu cầu bằng văn bản gửi UBCKNN gia hạn nhưng không quá ba mươi (30) ngày kể từ ngày kết thúc Quý 	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE		<ul style="list-style-type: none"> - BCTC Quý: BCTC riêng và BCTC hợp nhất - Nội dung BC: Bảng cân đối kế toán, BC KQHĐKD, BC lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh BCTC theo quy định của pháp luật về kế toán - Trường hợp LNST TNDN tại BC KQHĐKD giữa BC Quý của kỳ công bố so với BC Quý cùng kỳ năm trước có biến động từ mười phần trăm (10%) trở lên hoặc LNST trong kỳ BC bị lỗ, hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại - CT phải giải trình rõ nguyên nhân trong BCTC Quý đó - BCTC Quý không phải kiểm toán/soát xét
2	BCTC bán niên đã được soát xét	Văn bản Dữ liệu điện tử	<ul style="list-style-type: none"> - Trong năm (05) ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký BC soát xét nhưng không vượt quá 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc sáu (06) tháng đầu năm tài chính - Nếu CT không thể hoàn thành việc công bố trong thời hạn, CT có yêu cầu bằng văn bản gửi UBCKNN xin gia hạn nhưng không quá 60 (sáu mươi) ngày, 	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE		<ul style="list-style-type: none"> - BCTC bán niên: BCTC riêng và BCTC hợp nhất - Nội dung BC: Bảng cân đối kế toán, BC KQHĐKD, BC lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh BCTC theo quy định của pháp luật về kế toán - BCTC bán niên soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận bởi UBCKNN - Nếu BCTC bán niên soát xét có kết luận của kiểm toán viên là không đạt yêu cầu, kèm theo văn bản giải trình của CT - Giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp: <ul style="list-style-type: none"> + LNST TNDN tại BC KQHĐKD của kỳ công bố thay đổi từ mười phần trăm (10%) trở lên so với BC cùng kỳ năm trước

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

Mã số: NVLG-EC-REG02

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 2/25



QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Stt	Nội dung	Hình thức	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Nội dung chi tiết
			kể từ ngày kết thúc sáu (06) tháng đầu năm tài chính				<ul style="list-style-type: none"> + LNST trong kỳ BC bị lỗi, hoặc chuyển từ lỗi ở kỳ trước sang lỗi ở kỳ này hoặc ngược lại + Số liệu, KQHĐKD lũy kế từ đầu năm tại BC KQHĐKD trong BCTC Quý 2 đã công bố so với BCTC bán niên soát xét có sự chênh lệch từ năm phần trăm (5%) trở lên; hoặc chuyển từ lỗi sang lỗi hoặc ngược lại + Số liệu, KQHĐKD tại BC KQHĐKD trong kỳ BC có sự chênh lệch trước, sau kiểm toán/soát xét từ năm phần trăm (5%) trở lên
3	BCTC năm đã được kiểm toán	Văn bản Dữ liệu điện tử	<ul style="list-style-type: none"> - Trong mười (10) ngày kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký BC kiểm toán và không quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính - Nếu CT không thể hoàn thành việc công bố trong thời hạn, CT có yêu cầu bằng văn bản gửi tới UBCKNN, nhưng không quá một trăm (100) ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính 	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE		<ul style="list-style-type: none"> - BCTC năm: BCTC riêng và BCTC hợp nhất - Nội dung BC: Bảng cân đối kế toán, BC KQHĐKD, BC lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh BCTC theo quy định của pháp luật về kế toán - BCTC năm kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận - Nếu kiểm toán không chấp nhận toàn phần BCTC, CT phải công bố BCTC năm, BC kiểm toán kèm theo văn bản giải trình của CT - Giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau trên BCTC CT mẹ và BCTC hợp nhất: + LNST TNDN tại BC KQHĐKD của kỳ công bố thay đổi từ mười phần trăm (10%) trở lên so với BC cùng kỳ năm trước + LNST trong kỳ BC bị lỗi, hoặc chuyển từ lỗi ở kỳ trước sang lỗi ở kỳ này hoặc ngược lại + Số liệu, KQHĐKD tại BC KQHĐKD trong kỳ BC có sự chênh lệch trước, sau kiểm toán/soát xét từ năm phần trăm (5%) trở lên
4	Báo cáo thường niên	Văn bản (nếu có)	- Chậm nhất hai mươi (20) ngày sau ngày công bố BCTC năm được kiểm toán	Website CT	UBCKNN HOSE	Phụ lục số 04 Thông tư	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tin tài chính trong BCTN phải phù hợp với BCTC năm được kiểm toán

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

Mã số: NVLG-EC-REG02
 Lần ban hành: 01
 Hiệu lực: .../11/2016
 Trang: 3/25



**QUY CHẾ
 CÔNG BỐ THÔNG TIN**

SĐT	Nội dung	Hình thức	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Nội dung chi tiết
5	Báo cáo tình hình quản trị Công ty	Văn bản Dữ liệu điện tử	<ul style="list-style-type: none"> Không vượt quá một trăm hai mươi (120) ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính Định kỳ sáu (06) tháng và năm Chậm nhất ba mươi (30) ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ BC 	Website CT Phương tiện CBTT của HOSE	UBCKNN HOSE	Phụ lục 05 Thông tư 155/2015/TT-BTC	<ul style="list-style-type: none"> 1 bản BC theo mẫu Nộp bổ sung cho HOSE một (01) BC theo mẫu Phụ lục nhưng không bao gồm các thông tin cá nhân: số Thẻ căn cước công dân, số CMND hoặc số Hộ chiếu còn hiệu lực, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thường trú, số điện thoại, số fax, email, số tài khoản giao dịch chứng khoán, số tài khoản lưu ký chứng khoán, số tài khoản ngân hàng để HOSE thực hiện CBTT
6	Bảng cung cấp thông tin về quản trị Công ty	Văn bản Dữ liệu điện tử excel	<ul style="list-style-type: none"> BC sáu (06) tháng đầu năm: chậm nhất là ngày 30/07 BC năm: chậm nhất là ngày 30/01 năm tiếp theo 	Phương tiện CBTT của HOSE	HOSE	Mẫu CBTT/SGDHCM-03 ban hành kèm Quy chế CBTT của HOSE	<ul style="list-style-type: none"> 1 bản BC theo mẫu 1 bản dữ liệu điện tử định dạng excel
7	ĐHĐCĐ thường niên	Văn bản (nếu có) Dữ liệu điện tử	Tài liệu ĐHĐCĐ chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ	Website CT Phương tiện CBTT của HOSE	CD UBCKNN HOSE		<p>Công bố trên Website CT nếu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thông báo mời họp: tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số DN; tên, địa chỉ thường trú của CD, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp. Được gửi bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của CD; đăng trên Website CT và đăng báo hàng ngày của trung ương hoặc địa phương, nếu thấy cần thiết theo quy định của Điều lệ CT Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

Mã số: NVLG-EC-REG02

**QUY CHẾ
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 4/25



Stt	Nội dung	Hình thức	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Nội dung chi tiết
8	Về hoạt động chào bán và báo cáo sử dụng vốn	Văn bản Dữ liệu điện tử		Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE	Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 58/2012 Phụ lục số 11 và 12 Thông tư	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình hợp - Phiếu biểu quyết - Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu TV HĐQT, TV BKS - Tài liệu tham khảo làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo NQ đối với từng vấn đề trong chương trình hợp - Tài liệu hợp phải được đăng tải và cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho tới khi kết thúc ĐHĐCĐ - Nếu không tổ chức thành công cuộc họp lần một (01), CT công bố về chương trình và thời điểm dự kiến tổ chức các cuộc họp tiếp; duy trì việc đăng tải và cho phép CĐ tài liệu hợp cho tới khi tổ chức thành công. Thời điểm tổ chức cuộc họp tiếp thực hiện theo quy định pháp luật về DN - Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm NQ của ĐHĐCĐ, BBH hoặc biên bản kiểm phiếu (nếu lấy ý kiến CĐ bằng văn bản)) - Nếu ĐHĐCĐ thông qua việc hủy niêm yết, CT CBTT về việc hủy niêm yết kèm theo tỷ lệ thông qua của CĐ không phải CĐ lớn
	Về chào bán chứng khoán						<ul style="list-style-type: none"> - Về Chào bán chứng khoán <i>Chào bán chứng khoán riêng lẻ:</i> <ul style="list-style-type: none"> + Không quảng cáo việc chào bán trên các phương tiện TTĐC. CBTT không chứa đựng nội dung có tính chất quảng cáo hoặc mời chào mua cổ phiếu + CBTT kết quả chào bán cho HOSE theo mẫu trong mười (10) ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán - <i>Chào bán chứng khoán ra công chúng:</i> <ul style="list-style-type: none"> + Trong bảy (07) ngày làm việc từ ngày giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực,

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

Mã số: NVLG-EC-REG02

QUY CHẾ

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 5/25

CÔNG BỐ THÔNG TIN



Số	Nội dung	Hình thức	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Nội dung chi tiết
						<p>162/2015/TT-BTC</p> <p>Phụ lục số 13 và 14 Thông tư 162/2015/TT-BTC</p> <p>Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 60/2012</p>	<p>công bố Bản thông báo trên báo điện tử hoặc báo viết phát hành toàn quốc ba (03) số liên tiếp. Bản thông báo phát hành, BCB đăng tải trên Website CT, HOSE</p> <p>+ CT BC kết quả đợt chào bán cho UBCKNN, CBTT trong mười (10) ngày, kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Tài liệu BC và CBTT: (1) BC kết quả chào bán chứng khoán, (2) Xác nhận của NH CT mở tài khoản phong toà số tiền thu được từ đợt chào bán (ngoại trừ trường hợp chào bán cổ phiếu để hoán đổi)</p> <p>- Về Báo cáo sử dụng vốn</p> <p>+ <i>Chào bán chứng khoán riêng lẻ</i>: CT công bố BC sử dụng vốn được kiểm toán xác nhận tại ĐHĐCĐ hoặc thuyết minh chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong BCTC năm được kiểm toán xác nhận</p> <p>+ <i>Chào bán chứng khoán ra công chúng</i>: Nếu huy động vốn để thực hiện dự án đầu tư, định kỳ sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cho đến hết số hoàn thành dự án; hoặc cho đến khi đã giải ngân hết số tiền huy động được, CT BC UBCKNN và CBTT về tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo mẫu</p> <p>Nếu thay đổi các nội dung tại phương án sử dụng vốn, mục đích sử dụng vốn, CT BC UBCKNN và CBTT nội dung thay đổi trên Website CT. Mọi thay đổi phải được BC lại tại ĐHĐCĐ gần nhất.</p> <p>CT công bố BC sử dụng vốn được kiểm toán xác nhận tại ĐHĐCĐ hoặc thuyết minh chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong BCTC năm được kiểm toán xác nhận (trừ chào bán cổ phiếu để hoán đổi các khoản nợ hoặc hoán đổi cổ phần, phần vốn góp)</p>

1/17 - 8.0.15

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

Mã số: NVLG-EC-REG02

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 6/25

QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN



Stt	Nội dung	Hình thức	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Nội dung chi tiết
9	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Văn bản		Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE, TTLKCK	HOSE TTLKCK		<ul style="list-style-type: none"> CT CBTT về giới hạn TLSHNN và các thay đổi liên quan đến tỷ lệ sở hữu theo quy định pháp luật CK hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên TTCK VN Khi chào bán, phát hành chứng khoán, CT thực hiện điều chỉnh TLSHNN: được thực hiện cùng với việc BC, CBTT khi đăng ký chào bán, phát hành theo quy định pháp luật
10	Danh sách cổ đông chiến lược, cổ đông lớn và cổ phiếu quỹ	Văn bản	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo sáu (06) tháng đầu năm dương lịch: chậm nhất là ngày 10/06 hàng năm Báo cáo sáu (06) tháng cuối năm dương lịch: chậm nhất là ngày 10/12 hàng năm 	Phương tiện CBTT của HOSE	HOSE	Mẫu CBTT/SGDHC-04 kèm Quy chế CBTT của HOSE	<ul style="list-style-type: none"> Một (01) BC theo mẫu Một (01) bản dữ liệu điện tử định dạng excel Báo cáo sáu (06) tháng đầu năm dương lịch: Căn cứ trên danh sách CĐ được chốt đến thời điểm gần nhất trước ngày 31/5 hàng năm Báo cáo sáu (06) tháng cuối năm dương lịch: Căn cứ trên danh sách CĐ được chốt đến thời điểm gần nhất trước ngày 30/11 hàng năm

Trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các thông tin đã công bố định kỳ:

- Các thông tin công bố định kỳ lưu giữ dưới dạng văn bản (nếu có) và dữ liệu điện tử tối thiểu mười (10) năm;
- Các thông tin này lưu giữ trên Website của CT tối thiểu năm (05) năm.

Trách nhiệm gửi thông tin cần được công bố của các Phòng Ban có liên quan đến Phòng CMIR: Trước ba (03) ngày làm việc là ngày hết hạn CBTT



QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 1/25

2. Công bố thông tin bất thường

Stt	Nội dung chi tiết	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ <i>(kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây, không phụ thuộc ngày làm việc hay ngày nghỉ)</i>					
1	CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHĐCĐ/HĐQT	Website CT	UBCKNN		
1.1	Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Biên bản họp hoặc Biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến ĐHĐĐ bằng văn bản)	Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	HOSE		
1.2	- ĐHĐCĐ thông qua việc hủy niêm yết, CT CBTT về việc hủy niêm yết kèm theo tỷ lệ thông qua của CĐ không phải CĐ lớn				
1.3	- Quyết định mua hoặc bán cổ phiếu quỹ - Ngày thực hiện quyền mua cổ phiếu của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phiếu hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu - Quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán chứng khoán theo quy định pháp luật về DN - Quyết định phát hành trái phiếu chuyển đổi, cổ phiếu ưu đãi				
1.4	- Quyết định mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức - Quyết định tách, gộp cổ phiếu				
1.5	- Quyết định tổ chức lại CT (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập), giải thể CT - Thay đổi tên CT, con dấu CT - Thay đổi địa điểm, thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ				



**QUY CHẾ
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 2/25

<p>1.6</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của CT - Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật) - Thông báo DN kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm hoặc thay đổi DN kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng) - DN kiểm toán từ chối kiểm toán BCTC của CT - Kết quả điều chỉnh hồi tố BCTC (nếu có) - Ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần của kiểm toán viên đối với BCTC 			
<p>1.7</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một CT dẫn đến CT đó trở thành: CT con, CT liên doanh, CT liên kết hoặc bán để giảm sở hữu tại CT con, CT liên doanh, CT liên kết dẫn đến CT đó không còn là CT con, CT liên doanh, CT liên kết hoặc giải thể CT con, CT liên doanh, CT liên kết - Quyết định góp vốn đầu tư vào một tổ chức, dự án, vay, cho vay hoặc các giao dịch khác với giá trị từ mười phần trăm (10%) trở lên TTS của CT tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét - Quyết định góp vốn có giá trị từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên VDL của một tổ chức (xác định theo VDL của tổ chức nhận vốn góp trước thời điểm góp vốn) - Quyết định mua, bán tài sản có giá trị từ mười lăm phần trăm (15%) trở lên TTS của CT tính tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét - Vốn góp của CSH bị giảm từ mười phần trăm (10%) trở lên hoặc TTS bị giảm từ mười phần trăm (10%) trở lên tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét - Đóng, mở chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện - Quyết định tăng, giảm VDL 			



QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 3/25

<p>1.8</p>	<p>Quyết định của ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua hợp đồng, giao dịch giữa CT với Người nội bộ hoặc Người có liên quan</p>			
<p>1.9</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định vay hoặc phát hành trái phiếu dẫn đến tổng giá trị các khoản vay của CT có giá trị từ ba mươi phần trăm (30%) VCSH trở lên tính tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét - Nếu tổng giá trị các khoản vay của CT đạt từ ba mươi phần trăm (30%) VCSH trở lên tính tại BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét, Công ty CBTT về các quyết định vay thêm hoặc phát hành trái phiếu có giá trị từ mười phần trăm (10%) VCSH trở lên theo BCTC năm gần nhất kiểm toán hoặc BCTC bán niên gần nhất soát xét 			
<p>1.10</p>	<p>Đối với các sự kiện phải có sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền, CT thực hiện CBTT kể từ khi ban hành NQ/QĐ và khi CT nhận được văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền</p>			
<p>2</p>	<p>KHI CÓ SỰ THAY ĐỔI SỐ CỐ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT ĐANG LƯU HÀNH</p>		<p>Mẫu CBTT/SGDHCM-08 kèm theo Quy chế CBTT của HOSE</p>	
<p>2.1</p>	<p>CT phát hành thêm cổ phiếu, tính từ thời điểm CT BC UBCKNN về kết quả phát hành theo quy định pháp luật về phát hành chứng khoán (Mục 1.8 CBTT định kỳ Phụ lục này)</p>			
<p>2.2</p>	<p>CT giao dịch cổ phiếu quỹ, tính từ thời điểm CT BC kết quả giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định pháp luật về giao dịch cổ phiếu quỹ (Mục 4 CBTT của các đối tượng khác Phụ lục này)</p>			
<p>3</p>	<p>CÓ BIẾN ĐỘNG VỀ NHÂN SỰ CHỦ CHỐT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NHÂN SỰ CHỦ CHỐT</p>			
<p>3.1</p>	<ul style="list-style-type: none"> - CT thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm Người nội bộ: TV HĐQT, TV BKS, TV BTGD, GĐTC, GĐKT, KTT (kể từ khi ban hành NQ/QĐ về thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm Người nội bộ) - Nếu TV HĐQT, TV BKS có đơn xin từ nhiệm khi chưa được thông qua tại ĐHĐCĐ, CT thực hiện công bố đơn xin từ nhiệm trong vòng hai mươi bốn (24) giờ từ khi nhận được đơn xin từ nhiệm 		<p>Phụ lục 03 Thông tư 155/2015/TT- BTC Mẫu CBTT/SGDHCM-05 kèm Quy chế CBTT của HOSE</p>	



**QUY CHẾ
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 4/25

3.2	<p>- Trong ba (03) ngày làm việc kể từ ngày CBTT về việc thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm Người nội bộ, CT gửi cho UBCKNN, HOSE Bản cung cấp thông tin của Người nội bộ mới, Phụ lục và danh sách Người nội bộ và Người có liên quan theo mẫu</p> <p>Khi nhận được quyết định khởi tố, tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Người nội bộ của CT: TV HDQT, TV BKS, TV BTGD, GĐTC, GĐKT, KTT</p>		
3.3	<p>Khi có thay đổi Người có liên quan của Người nội bộ, CT BC cho HOSE về thay đổi Người có liên quan của Người nội bộ theo mẫu trong ba (03) ngày làm việc từ ngày thay đổi</p>		
4	<p>4 THAY ĐỔI QUAN TRỌNG VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</p>	<p>Mẫu CBTT/SGDHCM-06 kèm theo Quy chế CBTT của HOSE</p>	
4.1	<p>Tài khoản của CT tại NH bị phong tỏa hoặc được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa, ngoại trừ trường hợp phong tỏa theo yêu cầu của chính CT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh - Bổ sung hoặc rút bớt một hoặc một số ngành nghề đầu tư, kinh doanh - Bị đình chỉ hoặc thu hồi Giấy CNĐKDN hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động 		
4.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi thông tin trong BCB sau khi đã được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán - Khi nhận được Giấy CNĐKDN hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động của CT được sửa đổi, bổ sung - Khi nhận được bản án, quyết định của Tòa án liên quan đến hoạt động của CT - Kết luận của cơ quan thuế về việc CT vi phạm pháp luật về thuế - CT nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản DN <p>Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của CT</p>		
4.3			

QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Mã số: NVL-G-EC-REG02

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 5/25

4.4 Được chấp thuận hoặc bị hủy bỏ niêm yết tại SGDDCK nước ngoài

5 CÔNG BỐ THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY ĐĂNG KÝ CUỐI CÙNG THỰC HIỆN QUYỀN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

5.1 - NO/QĐ về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho GDHH
 - Thông báo của CT về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền theo mẫu quy định của TTLKCK
 - Các tài liệu là căn cứ pháp lý liên quan (nếu có)

CT CBTT và gửi thông báo cho HOSE, nếu hủy nội dung thông báo về:

5.2 - Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền liên quan đến tỷ lệ thực hiện
 - Ngày đăng ký cuối cùng đối với các trường hợp phát hành cổ phiếu cho GDHH
 - Các trường hợp liên quan đến việc điều chỉnh giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền theo Quy chế hướng dẫn giao dịch chứng khoán của HOSE

CT gửi cho HOSE:
 5.3 - Bản tóm tắt số CD của CT tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền theo mẫu
 - Bản dữ liệu điện tử định dạng excel danh sách CD tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền
 (Tại thời điểm này, CT sẽ làm công văn xin danh sách từ hệ thống của TTLKCK)

Trách nhiệm gửi thông tin cần được công bố của các Phòng Ban có liên quan đến CMIR:
 Ngay lập tức sau khi có thông tin và phải đảm bảo CMIR có đủ thời gian thực hiện đúng quy trình việc CBTT theo quy định cho UBCKNN, HOSE, TTLKCK trong vòng hai mươi bốn (24) tiếng kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện trên đây, không phụ thuộc ngày làm việc hay ngày nghỉ.

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG TRONG THỜI HẠN 10 NGÀY

1. Tài liệu hợp DHCD bất thường

QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Mã số: NVLG-EC-REG02

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 6/25

<p>2 Nếu lấy ý kiến DHDCEĐ bằng văn bản, CT công bố trên Website CT, gửi cho tất cả các CD phiếu lấy ý kiến, dự thảo NQ DHDCEĐ và các tài liệu giải trình dự thảo NQ</p>	<p>Website Công ty</p>			
<p>3 Sau khi thay đổi kỳ kế toán, CT công bố BCTC khi thay đổi kỳ kế toán đã được kiểm toán theo quy định pháp luật về kế toán DN, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký BC kiểm toán</p>				
<p>4 Sau khi chia, tách, sáp nhập, CT là doanh nghiệp bị chia, bị tách hoặc bị sáp nhập công bố BCTC khi chia tách, sáp nhập đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật kế toán, kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký BC kiểm toán</p>				
<p>5 CT mua lại cổ phiếu của CBCNV theo chương trình ESOP hoặc mua lại cổ phiếu lẻ của CT thông qua CT chứng khoán</p>				

Trách nhiệm gửi thông tin cần được công bố của các Phòng Ban có liên quan đến CMIR: Trước ba (02) ngày làm việc là ngày hết hạn CBTT.

Trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các thông tin đã công bố bất thường: Các thông tin công bố bất thường lưu giữ trên Website CT tối thiểu năm (05) năm.

3. Công bố thông tin theo yêu cầu

STT	Nội dung chi tiết	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Ghi chú
<p>BÁO CÁO/CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO YÊU CẦU TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ (<i>Kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, HOSE</i>)</p>				
1	<p>Khi xảy ra sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư</p>	<p>Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE</p>	<p>UBCKNN HOSE</p>	<p>Nêu rõ sự kiện được UBCKNN, HOSE yêu cầu công bố; nguyên nhân và đánh giá của CT về tính xác thực của sự kiện đó, giải pháp khắc phục (nếu có)</p>
2	<p>Có thông tin liên quan đến CT ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó</p>			

Trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các thông tin đã công bố theo yêu cầu: Các thông tin công bố theo yêu cầu lưu giữ trên Website CT tối thiểu năm (05) năm.

Trách nhiệm gửi thông tin cần được công bố của các Phòng Ban có liên quan đến CMIR: Ngay lập tức sau khi có thông tin và phải đảm bảo CMIR có đủ thời gian thực hiện đúng quy trình việc CBTT theo quy định cho UBCKNN, HOSE trong vòng hai mươi bốn (24) tiếng kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện trên đây, không phụ thuộc ngày làm việc hay ngày nghỉ.



QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 7/25

4. CBTT của các đối tượng khác

Stt	Nội dung chi tiết	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ						
1	Việc dự kiến giao dịch cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, quyền mua trái phiếu chuyển đổi, kể cả cho hoặc được cho, tặng hoặc được tặng, thừa kế, chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, quyền mua cổ phiếu, quyền mua trái phiếu chuyển đổi...	Trước ngày thực hiện giao dịch tối thiểu ba (03) ngày làm việc	Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT	Phụ lục số 10 hoặc Phụ lục số 11 Thông tư 155/2015/TT-BTC	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn thực hiện giao dịch không quá ba mươi (30) ngày, kể từ ngày đăng ký thực hiện giao dịch - Chỉ được bắt đầu tiến hành phiên giao dịch đầu tiên sau hai mươi (24) giờ kể từ khi có CBTT từ HOSE - CĐNB của CT và Người có liên quan của các đối tượng này không được đồng thời đăng ký mua và bán cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, quyền mua trái phiếu chuyển đổi của CT trong cùng một đợt đăng ký và phải thực hiện giao dịch theo đúng thời gian và khối lượng đã đăng ký - Trong vòng ba (03) ngày làm việc sau khi nhận được các BC liên quan đến các giao dịch này, CT công bố Website CT
2	CĐNB và Người có liên quan làm BC về kết quả giao dịch đồng thời giải trình nguyên nhân không thực hiện được giao dịch hoặc không thực hiện hết khối lượng đăng ký (nếu có)	Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch (trường hợp giao dịch kết thúc trước thời hạn đăng ký) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch	Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT	Phụ lục số 12 hoặc Phụ lục số 13 Thông tư 155/2015/TT-BTC	<ul style="list-style-type: none"> - CĐNB và Người có liên quan của CĐNB chỉ được đăng ký và thực hiện giao dịch tiếp theo khi đã BC kết thúc đợt giao dịch trước đó - Sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký giao dịch không còn là CĐNB hoặc Người có liên

NOVA 22/11/16

QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Mã số: NVLG-EC-REG02

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: .../11/2016

Trang: 8/25

Stt	Nội dung chi tiết	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
						<p>quan, thì vẫn phải thực hiện việc BC và CBTT theo quy định 1,2 phần này</p> <p>- Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội của CT (công đoàn, đoàn thanh niên...) thực hiện giao dịch cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi, quyền mua trái phiếu chuyển đổi của CT phải thực hiện nghĩa vụ CBTT như quy định 1,2 phần này</p> <p>- Trong ba (03) ngày làm việc sau khi nhận được các BC liên quan đến các giao dịch này, CT công bố trên Website CT</p>
3	CĐNB và Người có liên quan thực hiện CBTT khi ngày giao dịch trùng với ngày kết thúc thời hạn đăng ký thực hiện giao dịch	Trong ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch (kể cả trường hợp giao dịch không hết khối lượng đăng ký)	Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT		
4	CT chứng khoán là Người có liên quan của CĐNB của CT phải thực hiện BC khi thực hiện sửa lỗi giao dịch cổ phiếu của CT	Trong hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm hoàn thành giao dịch sửa lỗi (ngày hoàn tất giao dịch chứng khoán)	Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT		
<p>Nếu CĐNB hoặc Người có liên quan đồng thời là CD lớn thì chỉ phải thực hiện nghĩa vụ CBTT áp dụng đối với CĐNB hoặc Người có liên quan</p>						

QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Mã số: NVLG-EC-REG02
Lần ban hành: 01
Hiệu lực: .../11/2016
Trang: 9/25

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CHÀO MUA CÔNG KHAI

Stt	Nội dung chi tiết	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
1	Trước khi thực hiện chào mua công khai	Trong bảy (07) ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến từ UBCKNN	Website CT Hệ thống CBTT của UBCKNN Website HOSE	UBCKNN HOSE CT	Phụ lục số 28 TT 162/2015/TT -BTC	
2	BC kết quả giao dịch chào mua công khai	Sau năm (05) ngày, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT	Phụ lục số 30 TT 162/2015/TT -BTC	
3	- CT là CT mục tiêu thực hiện CBTT về việc chào mua công khai - Tài liệu gửi UBCKNN phải được thể hiện dưới hình thức văn bản và dữ liệu điện tử theo quy định của UBCKNN	Trong ba (03) ngày kể từ ngày nhận được tài liệu đăng ký chào mua	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT		- Trong mười (10) ngày kể từ ngày nhận được tài liệu đăng ký chào mua, HĐQT CT mục tiêu phải gửi UBCKNN và thông tin cho CD hoặc nhà đầu tư biết ý kiến của CT mục tiêu - Ý kiến của HĐQT CT mục tiêu phải được thể hiện bằng văn bản, có chữ ký của đa số TV HĐQT và nêu rõ đánh giá của HĐQT với việc chào mua cổ phiếu. Nếu có ý kiến TV HĐQT khác với đánh giá của HĐQT, các bên có liên quan phải công bố kèm theo ý kiến này
4	Khi chào mua công khai chứng khoán đang niêm yết, CT phải thực hiện CBTT về giao dịch chào mua công khai	Trong bảy (07) ngày kể từ ngày nhận được ý kiến	Website CT Phương tiện CBTT của	UBCKNN HOSE CT	Phụ lục số 29 ban hành kèm theo	Nếu CT mục tiêu là tổ chức niêm yết, CT đồng thời công bố trên phương tiện CBTT của HOSE

QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Mã số: NVLG-EC-REG02

Lần ban hành: 01

Hiệu lực: ../11/2016

Trang: 10/25

Stt	Nội dung chi tiết	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
			của UBCKNN, CT công bố công khai việc chào mua	UBCKNN, HOSE	Thông tư 162/2015/TT-BTC	
5	CT chào mua công khai chứng khoán đang niêm yết CBTT việc điều chỉnh tăng giá chào mua công khai	Trong ít nhất bảy (07) ngày trước khi kết thúc đợt chào mua	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT		CT đảm bảo giá tăng thêm được áp dụng đối với tất cả các CD của CT mục tiêu kể cả các CD hoặc nhà đầu tư đã chấp nhận bán cho bên chào mua
6	- CT thực hiện CBTT khi rút lại đề nghị chào mua công khai chứng khoán đang niêm yết - BC UBCKNN và HOSE - CBTT HOSE	Trong hai mươi bốn giờ (24h) sau khi nhận được công văn chấp thuận hoặc không chấp thuận của UBCKNN	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE Một (01) báo điện tử hoặc báo viết ba (03) số liên tiếp	UBCKNN HOSE CT		Sau khi được UBCKNN chấp thuận
7	- CT chào mua công khai CK đang niêm yết CBTT việc tiếp tục chào mua công khai - Gửi thông báo UBCKNN - Gửi thông tin công bố HOSE	Trong năm (05) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT		Ngoại trừ trường hợp việc chào mua đã được thực hiện đối với toàn bộ số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành, sau khi thực hiện chào mua công khai, CT chào mua năm giữ tám mươi phần trăm (80%) trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của một CT đại chúng phải mua tiếp số cổ phiếu còn lại trong thời gian ba mươi (30) ngày theo quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung

QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Stt	Nội dung chi tiết	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
8	- CT chào mua công khai CK đang niêm yết CBTT về kết quả chào mua công khai chứng khoán đang niêm yết - Báo cáo UBCKNN và HOSE kết quả chào mua công khai - CBTT kết quả chào mua công khai trên Website HOSE	Trong năm (05) ngày kể từ ngày hoàn thành đợt chào mua công khai	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT	Phụ lục số 30 ban hành kèm theo Thông tư 162/2015/TT-BTC	một số điều của Luật Chứng khoán với các điều kiện về giá và phương thức thanh toán tương tự với đợt chào mua công khai

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ SỞ HỮU CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN SỞ HỮU 5% TRỞ LÊN

1	Tổ chức, cá nhân, nhóm người có liên quan sở hữu từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết của CT hoặc khi không còn là CD lớn CBTT và BC về giao dịch cổ phiếu	Bày (07) ngày, kể từ ngày trở thành hoặc không còn là CD lớn	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT	Phụ lục số 06 Thông tư 155/2015/TT-BTC 155/2015/TT-BTC	- Không áp dụng đối với trường hợp thay đổi tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết phát sinh do CT giao dịch cổ phiếu quỹ hoặc phát hành thêm cổ phiếu - Thời điểm bắt đầu, kết thúc việc nắm giữ từ năm phần trăm (5%) số lượng cổ phiếu được tính kể từ thời điểm hoàn tất giao dịch CK: + Là ngày kết thúc việc thanh toán giao dịch nếu giao dịch thực hiện qua SGDCK + Là ngày kết thúc việc chuyển quyền sở hữu CK tại TTKCK nếu giao dịch không thực hiện qua SGDCK
---	---	--	---	----------------------	---	---

**QUY CHẾ
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Stt	Nội dung chi tiết	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
2	CĐ lớn, nhóm Người có liên quan nắm giữ từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết của một CT khi có sự tăng hoặc giảm tỷ lệ sở hữu cổ phiếu, qua các ngưỡng một phần trăm (1%) (kể cả trường hợp cho hoặc được cho, tặng hoặc được tặng, thừa kế, chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm...)	Bảy (07) ngày, kể từ ngày có sự thay đổi	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE CT	Phụ lục số 07 Thông tư 155/2015/TT -BTC	<ul style="list-style-type: none"> - CT công bố trên Website CT trong ba (03) ngày làm việc sau khi nhận được BC liên quan đến sự thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu của các đối tượng được quy định - Không áp dụng đối với trường hợp thay đổi tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết phát sinh do CT giao dịch cổ phiếu quỹ hoặc phát hành thêm cổ phiếu - Thời điểm thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phiếu qua các ngưỡng một phần trăm (1%) được tính kể từ thời điểm hoàn tất giao dịch CK: <ul style="list-style-type: none"> + Là ngày kết thúc việc thanh toán giao dịch nếu giao dịch thực hiện qua SGDCK + Là ngày kết thúc việc chuyển quyền sở hữu CK tại TTLKCK nếu giao dịch không thực hiện qua SGDCK - CT công bố trên Website CT trong ba (03) ngày làm việc sau khi nhận được BC liên quan đến sự thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu của các đối tượng được quy định
BÁO CÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ						
1	Trước khi thực hiện mua/bán cổ phiếu quỹ	Chậm nhất bảy (07) ngày trước ngày dự kiến giao dịch	Website CT Phương tiện CBTT của	UBCKNN HOSE	Phụ lục 23, 24, 26, 27 TT	

QUY CHẾ

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Sít	Nội dung chi tiết	Thời gian CBTT	Phương tiện CBTT	Nơi nhận	Mẫu	Ghi chú
			UBCKNN, HOSE		162/2015/TT -BTC	
2	Báo cáo kết quả thực hiện giao dịch	Trong mười (10) ngày kể từ ngày kết thúc giao dịch	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE	Phụ lục 25 Thông tư 162/2015/TT -BTC	- Nếu không thực hiện hết khối lượng đăng ký phải giải trình nguyên nhân - Nếu bất khả kháng phải thay đổi ý định hoặc phương án giao dịch phải BC và công bố lý do
3	Nếu CT mua lại cổ phiếu của chính CT, sau khi thanh toán hết số cổ phiếu mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán giảm hơn 10%	Thông báo cho chủ nợ và CBTT trong mười lăm (15) ngày, kể từ ngày hoàn tất nghĩa vụ thanh toán việc mua lại cổ phiếu	Website CT Phương tiện CBTT của UBCKNN, HOSE	UBCKNN HOSE		

Trách nhiệm gửi thông tin cần được công bố của các đối tượng có liên quan đến CMIR: Ngay lập tức sau khi có thông tin và phải đảm bảo CMIR có đủ thời gian thực hiện đúng quy trình việc CBTT theo quy định cho UBCKNN, HOSE đối với từng loại thông tin.

